

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bản án số: 80/2025/HS-ST

Ngày: 24-3-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Ngọc Lâm

2. Ông Nguyễn Hoàng Tú

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Tường Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lữ Phương Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2005 tại phòng xử án - trụ sở Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 41/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2025/HSST-QĐ ngày 25/02/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phúc T**, tên gọi khác: không;

Sinh ngày: 22/01/1993, tại tỉnh Bình Thuận

Hộ khẩu thường trú: 1 T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh;
Chỗ ở hiện tại: Không có nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phúc C(đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc T1; vợ Phạm Thị Thùy T2(đã ly hôn) và có 02 con lớn nhất sinh năm 2010 nhỏ nhất sinh năm 2023; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo con út trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Từ nhỏ sống cùng gia đình tại địa chỉ thường trú 1 T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/10/2024

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Người tham gia tố tụng khác:

3.1, Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phúc T: Bà Dương Ánh N-Luật sư Công ty L-thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H-có mặt

Địa chỉ: Tòa nhà B N, Phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.2.1. Cửa hàng Đ

Địa chỉ: F L, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện: Anh Tạ Đăng S Sinh năm: 1996-có đơn xin vắng mặt

Địa chỉ: 154/12/22 T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2.2. Công ty TNHH H

Địa chỉ: Số C đường số A K, Phường G, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Trần Đăng K Sinh năm: 1982 - vắng mặt

Địa chỉ: Số C đường số A K, Phường G, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

3.3. Bị hại:

3.1. Công ty Cổ phần T5

Địa chỉ cửa hàng: C P, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện: Anh Vũ Văn T3 Sinh năm: 1996 - vắng mặt

Địa chỉ: 3 ấp F, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2. Công ty Cổ phần B-Cửa hàng F

Địa chỉ cửa hàng: B N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện: Chị Phạm Thị Phương T4 - vắng mặt

Địa chỉ: 3 P, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 58 phút ngày 02/10/2024 Nguyễn Phúc T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94D1 - 05658 đến cửa hàng F1 (địa chỉ B N, Phường A, quận B) với mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. T dựng xe máy phía trước cửa hàng rồi đi vào phía bên trong cửa hàng, lợi dụng sơ hở của các nhân viên bán hàng không để ý Nguyễn Phúc T đã lén lút lấy trộm một chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Zfold 5 bỏ vào túi rồi lên xe bỏ đi. Sau khi lấy trộm được điện thoại Nguyễn Phúc T liên lạc qua mạng với cửa hàng Đ (địa chỉ F L, Phường A quận A) bán lại cho Tạ Đăng S với giá 14.000.000 đồng. Khi bán điện thoại P nói rằng điện thoại này là của T không có nhu cầu sử dụng nên bán và anh S không biết điện thoại này do P lấy trộm mà có.

Đến sáng ngày 03/10/2024 chị Phạm Thị Phương T4 là nhân viên của cửa hàng FPT kiểm kê hàng hóa tại cửa hàng F1 thì phát hiện bị mất chiếc điện thoại

di động hiệu S1 5 liền yêu cầu kiểm tra lại Camera tại cửa hàng và trình báo đến Công an P1 quận B.

Tiến hành truy xét, ngày 08/10/2024 Cơ quan điều tra Công an quận B đã bắt giữ Nguyễn Phúc T. Tại cơ quan điều tra T đã thừa nhận toàn bộ hành vi lấy trộm điện thoại di động của mình tại cửa hàng FPT như trên. Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã làm rõ vào ngày 04/10/2024 bằng thủ đoạn giả làm khách đến mua hàng tại cửa hàng T6 (địa chỉ C P. Phường A quận B) T cũng đã lấy trộm một máy tính Laptop hiệu Acer Aspirelite 14 rồi bán lại cho Nguyễn Trần Đăng K với giá 7.000.000 đồng. Khi bán laptop T nói laptop này T không có nhu cầu sử dụng nên bán, anh K không biết đây là laptop do T phạm tội mà có.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết luận định giá tài sản số 282/KLĐGTS-TCKH ngày 11/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thì tài sản bị chiếm đoạt gồm 01 chiếc điện thoại di động hiệu S1 Zfold 5 trị giá 18.000.000 đồng: 01 máy tính Laptop hiệu Acer Aspire lite 14 trị giá 12.000.000 đồng

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Vũ Văn T3 (đại diện cửa hàng Thế giới di động) đã nhận lại chiếc laptop bị mất và bị hại Phạm Thị Phương T4 đã nhận lại số tiền gia đình T bồi thường tương đương phần tài sản bị thiệt hại nên không yêu cầu bồi thường về dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Trần Đăng K có yêu cầu về việc bị cáo trả lại cho mình 7.000.000 đồng về việc tài sản bị cáo bán là tài sản trộm cắp mà có.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS BTH ngày 19 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, đã truy tố bị can Nguyễn Phúc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Phúc T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu. Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

2.1, Về tội danh:

Tuyên bị cáo Nguyễn Phúc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngoài ra, bị cáo T có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng, nên đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

2.2. Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc T, 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

2.3. Về các biện pháp tư pháp đối với người phạm tội và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 1 quần Jeans dài màu xanh (tình trạng đã qua sử dụng), 1 áo sơ mi ngắn tay màu xanh (tình trạng đã qua sử dụng), 1 áo mi ngắn tay màu xanh đen (tình trạng đã qua sử dụng), 1 đôi dép màu đen (tình trạng đã qua sử dụng), 1 nón bảo hiểm màu đen, 1 balo màu đen, 01 ví màu đen. Đây là trang phục bị cáo Nguyễn Phúc T mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản

+ Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động Iphone7 Plus, số IMEI: 354925090705261. Đây là điện thoại bị can T sử dụng để liên hệ tìm nơi để tiêu thụ tài sản do T trộm cắp được vào ngày 02/10/2024 và 04/10/2024

- Tiếp tục đăng báo trong thời hạn 06 tháng đối với xe mô tô biển số 94D1-056.58, số khung: RLCL44S10BY060128, số máy 44S1060138, Loại xe: hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu YAHAMA, số loại LUVIAS, màu sơn: Nâu, dung tích xi lanh: 124cm³, hết thời hạn 06 tháng không ai đến nhận thì tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Lưu hồ sơ: 02 USB chứa hình ảnh camera ghi nhận lại sự việc Nguyễn Phúc T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

2.5. Về trách nhiệm dân sự:

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH H do ông Nguyễn Trần Đăng K đại diện theo ủy quyền, có yêu cầu bị cáo thanh toán 7.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo phải bồi thường 7.000.000 đồng.

+ Bị hại: Vũ Văn T3 (đại diện cửa hàng Thế giới di động) đã nhận lại chiếc laptop bị mất và bị hại Phạm Thị Phương T4 đã nhận lại số tiền gia đình T bồi thường tương đương phần tài sản bị thiệt hại 19.226.900 đồng, nên không yêu cầu bồi thường về dân sự.

3. Phần tranh luận,

3.1. Bị cáo Nguyễn Phúc T không tham gia tranh luận.

3.2. Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Dương Ánh N trình bày:

Thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Cáo trạng truy tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình đã bồi thường cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, con nhỏ, bản thân bị bệnh tật. Vì vậy, đề nghị hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 173; khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật.

3.3. Phần đối đáp:

Những tình tiết giảm nhẹ do người bào chữa cho bị cáo nêu giống với tình tiết đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nên Viện kiểm sát bảo lưu quan điểm như cáo trạng truy tố.

4. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tố tụng.

Về sự vắng mặt của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về tội danh:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Phúc T tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Nguyễn Phúc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố đối với bị cáo. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Phúc T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 19 giờ 58 phút ngày 02/10/2024 Nguyễn Phúc T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94D1 - 05658 đến cửa hàng F1 (địa chỉ B N, Phường A, quận B) đã thực hiện hành vi dựng xe máy phía trước cửa hàng rồi đi vào phía bên trong cửa hàng, lợi dụng sơ hở của các nhân viên bán hàng không để ý Nguyễn Phúc T đã lén lút lấy trộm một chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Zfold 5 bỏ vào túi rồi lên xe bỏ đi. Tiến hành truy xét, ngày 08/10/2024 Cơ quan điều tra Công an quận B đã bắt giữ Nguyễn Phúc T. Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã làm rõ vào ngày 04/10/2024 bằng thủ đoạn giả làm khách đến mua hàng tại cửa hàng T6 (địa chỉ C P, Phường A quận B) T cũng đã lấy trộm một máy tính Laptop hiệu Acer Aspirelite 14.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 282/KLĐGTS-TCKH ngày 11/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thì tài sản bị chiếm đoạt gồm 01 chiếc điện thoại di động hiệu S1 Zfold 5 trị giá 18.000.000 đồng: 01 máy tính Laptop hiệu Acer Aspire lite 14 trị giá 12.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản.

Với hành vi như đã nêu trên của bị cáo Nguyễn Phúc T, xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Bị cáo là người đã thành niên, nhưng có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức để nhận biết được hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu S1 5 tại cửa hàng F1 (địa chỉ B N, Phường A, quận B) và qua quá trình điều tra của Cơ quan điều tra đã làm rõ vào ngày 04/10/2024 bằng thủ đoạn giả làm khách đến mua hàng tại cửa hàng T6 (địa chỉ C P, Phường A quận B) T cũng đã lén lút lấy trộm 01 máy tính Laptop hiệu Acer Aspirelite 14 đây là hành vi mà pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến

quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an ninh xã hội, gây hoang mang cho người dân. Do đó, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, với mức án phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội, chấp hành pháp luật, đồng thời giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[3.2] Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Xét thấy, các bị cáo Nguyễn Phúc T có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, tuy nhiên cả hai lần phạm tội đều là phạm tội ít nghiêm trọng.

Bị cáo Nguyễn Phúc T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả cho các đương sự trong vụ án, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, nhân thân tốt, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vì vậy, Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hội đồng xét xử không chấp nhận tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, vì bị cáo phạm tội 02 lần, cả 02 lần phạm tội, hành vi đều cấu thành tội trộm cắp tài sản và đều chưa bị xét xử, nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ này.

[3.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173, Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về các biện pháp tư pháp đối với người phạm tội và xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

+ 1 quần Jeans dài màu xanh (tình trạng đã qua sử dụng), 1 áo sơ mi ngắn tay màu xanh (tình trạng đã qua sử dụng), 1 áo mi ngắn tay màu xanh đen (tình trạng đã qua sử dụng), 1 đôi dép màu đen (tình trạng đã qua sử dụng), 1 nón bảo hiểm màu đen, 1 balo màu đen, 01 ví màu đen. Đây là trang phục bị cáo Nguyễn Phúc T mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone7 Plus, số IMEI: 354925090705261. Đây là điện thoại bị can T sử dụng để liên hệ tìm nơi để tiêu thụ tài sản liên

quan đến hành vi phạm tội, có giá trị sử dụng nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Lưu hồ sơ: 02 USB chứa hình ảnh camera ghi nhận lại sự việc Nguyễn Phúc T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

- Xe mô tô biển số 94D1-056.58 là phương tiện dùng để di chuyển trộm cắp tài sản và đem tài sản trộm cắp đi tiêu thụ, việc mua bán chưa hợp pháp nên tiếp tục đăng báo trong thời hạn 06 tháng đối với xe mô tô biển số 94D1-056.58, số khung: RLCL44S10BY060128, số máy 44S1060138, Loại xe: hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu YAHAMA, số loại LUVIAS, màu sơn: Nâu, dung tích xi lanh: 124cm³, hết thời hạn 06 tháng không ai đến nhận thì tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo phải trả cho ông Nguyễn Trần Đăng K (đại diện Công ty TNHH H) số tiền 7.000.000 đồng. Ông Nguyễn Trần Đăng K được nhận 7.000.000 đồng trích từ số tiền tạm giữ 20.000.000 đồng của Cơ quan điều tra Công an quận B gửi tại Kho bạc Nhà nước quận B theo phiếu nộp tiền số 10983002 ngày 25 tháng 11 năm 2024.

+ Ông Tạ Đăng S (Người đại diện Cửa hàng điện thoại di động Đăng Sơn S) không có yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Bị hại: Vũ Văn T3 (đại diện Công ty Cổ phần T5) đã nhận lại chiếc laptop bị mất và bị hại Phạm Thị Phương T4 (đại diện Công ty Cổ phần B) đã nhận lại số tiền gia đình T bồi thường tương đương phần tài sản bị thiệt hại 19.226.900 đồng, nên không yêu cầu bồi thường về dân sự. Hội đồng xét xử không xem xét

Bị cáo được nhận lại số tiền còn lại 13.000.000 đồng trích từ số tiền tạm giữ 20.000.000 đồng của Cơ quan điều tra Công an quận B gửi tại Kho bạc Nhà nước quận B theo phiếu nộp tiền số 10983002 ngày 25 tháng 11 năm 2024.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc T 09 (chín) tháng tù về “Tội Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tính từ ngày 09/10/2024.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án

2. Về thu lợi bất chính:

Bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 1.000.000 đồng, trích từ số tiền tạm giữ 20.000.000 đồng của Cơ quan điều tra Công an quận B gửi tại Kho bạc Nhà nước quận B theo phiếu nộp tiền số 10983002 ngày 25 tháng 11 năm 2024.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo phải trả cho ông Nguyễn Trần Đăng K (đại diện Công ty TNHH H) số tiền 7.000.000 đồng. Ông Nguyễn Trần Đăng K được nhận 7.000.000 đồng trích từ số tiền tạm giữ 20.000.000 đồng của Cơ quan điều tra Công an quận B gửi tại Kho bạc Nhà nước quận B theo phiếu nộp tiền số 10983002 ngày 25 tháng 11 năm 2024.

Bị cáo được nhận lại số tiền còn lại 13.000.000 đồng trích từ số tiền tạm giữ 20.000.000 đồng của Cơ quan điều tra Công an quận B gửi tại Kho bạc Nhà nước quận B theo phiếu nộp tiền số 10983002 ngày 25 tháng 11 năm 2024.

4. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

+ Tịch thu, tiêu hủy: 1 quần Jeans dài màu xanh, 1 áo sơ mi ngắn tay màu xanh, 1 áo mi ngắn tay màu xanh đen, 1 đôi dép màu đen, 1 nón bảo hiểm màu đen, 1 balo màu đen, 01 ví màu đen.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone7 Plus, số IMEI: 354925090705261. (không kiểm tra tình trạng hoạt động)

+ Lưu hồ sơ: 02 USB chứa hình ảnh camera ghi nhận lại sự việc Nguyễn Phúc T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

- Tiếp tục đăng báo trong thời hạn 06 tháng đối với xe mô tô biển số 94D1-056.58, số khung: RLCL44S10BY060128, số máy 44S1060138, Loại xe: hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu YAHAMA, số loại LUVIAS, màu sơn: Nâu, dung tích xi lanh: 124cm³, hết thời hạn 06 tháng không ai đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 02 năm 2025 giữa Cơ quan điều tra Công an quận B với Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh)

5. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH/13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Phúc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Bị cáo Nguyễn Phúc T, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình

Thạnh;

- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại giam;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh - PC06;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh Tùng